

Số: 120/KH-THDHK

Phường Lê Chân, ngày 29 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025 – 2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 về Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong Chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 về Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường cấp Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 28/8/2025 của UBND phường Lê Chân về triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026 trên địa bàn phường Lê Chân;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024 -2025; căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và địa phương, Trường Tiểu học Dư Hàng Kênh xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025 - 2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, xã hội, văn hóa địa phương

Trường Tiểu học Dư Hàng Kênh là đơn vị thuộc địa bàn phường Lê Chân. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Đảng ủy, UBND, cùng với tinh thần trách nhiệm cao, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của Phường Lê Chân sau sáp nhập trong thời gian qua đã ổn định và có nhiều kết quả khả quan.

Trên địa bàn phường có 23 trường công lập: 08 trường mầm non, 08 trường Tiểu học, 07 trường THCS. Kết quả chất lượng giáo dục toàn diện của các bậc

học luôn ổn định. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển đô thị thành phố, số lượng học sinh trong diện KT3, do di dân tái định cư trong độ tuổi hàng năm có sự biến động mạnh mẽ, có ảnh hưởng đến công tác phổ cập giáo dục của nhà trường.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Đảng ủy, chính quyền và nhân dân phường Lê Chân và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường.

2.1. Đặc điểm học sinh.

- Học sinh: Tổng số 28 lớp; 1052 học sinh (Trung bình 37.5 HS/lớp)

KHỐI LỚP	SỐ LỚP	SỐ HỌC SINH	HS NỮ	HS KHUYẾT TẬT	SỐ LỚP HỌC 2 BUỔI/NGÀY		SỐ HS BÁN TRÚ	SỐ HS HỌC NN	SỐ LỚP HỌC TIN	SỐ LỚP HỌC NN
					Số lớp	Số HS				
Khối 1	5	200	105	7	5	200	175	200	0	5
Khối 2	6	210	90	6	6	210	185	210	0	6
Khối 3	5	197	92	0	5	197	160	197	5	5
Khối 4	5	183	82	8	5	183	136	183	5	5
Khối 5	7	262	132	5	7	262	144	262	7	7
Cộng	28	1052	501	26	28	1051	800	1052	17	28

- Học sinh nghèo có hoàn cảnh khó khăn : 61 , học sinh mồ côi cha, mẹ: 14

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường

* Tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên : 58

- Biên chế: 53 đ/c

- Hợp đồng BV, LC: 04 đ/c

- Trình độ giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn (Theo Luật GD 2019): 97,9%

- Chi bộ có 38 đảng viên.

- Chi đoàn giáo viên có 19 Đoàn viên.

2.2.1. Cán bộ quản lý

Đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực, nhiệt tình, tận tâm với công việc, năng động, sáng tạo, có tinh thần trách nhiệm cao. Tổ chức bộ máy nhà trường ổn định; đủ số lượng và chất lượng đáp ứng được yêu cầu của công việc. Tập thể sư phạm nhà trường có tinh thần đoàn kết, thống nhất trong mọi hoạt động và làm việc có trách nhiệm, hiệu quả.

2.2.2. Giáo viên

Đội ngũ giáo viên, nhân viên nhà trường năng động, sáng tạo, có tinh thần học hỏi, tích cực đổi mới phương pháp dạy học; nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có trách nhiệm, thường xuyên học hỏi, trau dồi chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần đoàn kết, gắn bó với nhà trường và mong muốn nhà trường luôn vững mạnh và phát triển.

Trình độ chuyên môn theo Luật Giáo dục 2019: Giáo viên đạt chuẩn 47/48 (97,9%)

2.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Trường có 1 điểm trường, tổng diện tích 2151 m²
- Nhà trường có 29 phòng học, trong đó có 01 phòng học thông minh, đủ cho 28 lớp học 2 buổi/ ngày. Tất cả các phòng học đều khang trang nên đáp ứng tốt cho việc dạy và học của nhà trường.
- Có 02 phòng bộ môn: 01 phòng ngoại ngữ; 01 phòng máy tính.
- Phòng chức năng khác: 01 Phòng hiệu trưởng; 01 Phòng Phó hiệu trưởng; 01 Phòng hành chính; 01 phòng Giáo viên; 01 phòng truyền thống; 01 phòng hội trường; 01 phòng thư viện - thiết bị.
- 01 bếp ăn bán trú được thiết kế theo quy trình bếp ăn một chiều hiện đại, hợp vệ sinh.
- 02 khu nhà vệ sinh hiện đại.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Mục tiêu chung:

Tăng cường kỉ cương nề nếp trong hoạt động giáo dục, tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kĩ năng sống, ý thức trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng; Tăng cường dạy học ngoại ngữ, Tin học; phát triển văn hóa đọc; triển khai giáo dục STEM; xây dựng trường học Hạnh phúc. Đẩy mạnh thực hiện chủ đề năm học: “Kỷ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển”; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, đào tạo và giáo dục kĩ năng công dân số.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Nhà trường

Xây dựng trường học có cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại, khang trang, đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện CTGDPT 2018 đối với các khối lớp một cách chủ động, sáng tạo, hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của CTGDPT hiện hành theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học.

Xây dựng thư viện trường học thân thiện; khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin

(CNTT), phần mềm dạy học, đồ dùng dạy học tự làm.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường: Bước đầu xây dựng hệ thống thông tin quản lý giáo dục với các phần mềm quản lý thông tin cùng hệ thống cơ sở dữ liệu, dễ dàng theo dõi hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh.

2.2. Học sinh

Đảm bảo học sinh của nhà trường được:

Giáo dục những giá trị đạo đức cơ bản phù hợp với nền văn hóa dân tộc; hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu như: yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm; sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội; ý thức chấp hành luật pháp và những giá trị đạo đức mang tính cộng đồng thế giới như ý thức bảo vệ môi trường tự nhiên xã hội; tinh thần đoàn kết quốc tế;...

Học tập và hoạt động trong nhà trường, trải nghiệm, học tập bằng những phương pháp tiên tiến, hiện đại; phát triển năng lực học tập tư duy khoa học, khả năng độc lập, chủ động, sáng tạo, tìm tòi, nghiên cứu khoa học thông qua việc giáo dục STEM; giáo dục những kỹ năng thực tế để làm chủ cuộc sống bản thân và hòa nhập cộng đồng; kỹ năng ngoại ngữ; kỹ năng công dân số, tin học theo chuẩn quốc tế... Đồng thời, hình thành cho học sinh những năng lực cốt lõi (Năng lực chung và năng lực đặc thù).

Học sinh được tham gia các hoạt động trải nghiệm, có kỹ năng thực hành xã hội để có thể thích ứng cuộc sống.

2.3. Đội ngũ

Đội ngũ giáo viên đạt các chuẩn nghề nghiệp phù hợp với yêu cầu đổi mới, đảm bảo về chất lượng, đủ về số lượng; có trình độ chuyên môn, ngoại ngữ và tin học theo Luật Giáo dục 2019, đảm bảo khả năng ứng dụng CNTT khi thực hiện công tác giảng dạy, nhanh chóng tiếp cận được các phương pháp dạy học mới, hiện đại và vận dụng vào thực tế giảng dạy.

Giáo viên không chỉ giỏi chuyên môn mà còn có hiểu biết xã hội sâu rộng, bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất tốt, tận tâm, yêu nghề, mến trẻ, là những tấm gương sáng, mẫu mực cho học sinh noi theo.

Đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực, trình độ chuyên môn cao, bản lĩnh, nhiệt tâm, thân thiện, có kinh nghiệm điều hành và có ý chí vươn lên, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

2.4. Cha mẹ học sinh

Tạo điều kiện cho CMHS được tham gia đánh giá chất lượng nhà trường và giáo viên góp phần nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm của các giáo viên, nhà trường và cán bộ quản lý.

CMHS có thể chủ động nắm bắt sâu sát được tình hình học tập, rèn luyện của con em mình thông qua hệ thống quản lý thông tin.

Xây dựng được mối liên kết chặt chẽ với nhà trường và giáo viên trong giáo dục học sinh, từ đó đưa ra các đóng góp, ý kiến kịp thời và hợp lý.

3. Chỉ tiêu cụ thể:

- * Phấn đấu năm học 2025-2026, trường tiểu học Dư Hàng Kênh đạt các chỉ tiêu sau:
 - 100% học sinh cả trường được học môn Tiếng Anh(tự chọn và bắt buộc);
 - 100% học sinh các khối 3,4,5 được học môn Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày.
- 100% học sinh được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất;
- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.
- 99,9% học sinh lớp 1,2,3,4 hoàn thành chương trình lớp học và 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.
- Phần đầu 65- 70% học sinh được khen thưởng Học sinh Xuất sắc; 25-30% được khen thưởng Học sinh Tiêu biểu.
- Có HS tham gia và đạt giải cao trong các cuộc thi, giao lưu các cấp.
- Duy trì các câu lạc bộ môn học, triển khai hiệu quả việc dạy học Tin học, kỹ năng công dân số, Toán tư duy, GD STEM và dạy Ngoại ngữ (Tiếng Anh) với học sinh toàn trường.
- Tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và SGK mới đối với các khối lớp.
- 100% các lớp thực hiện tốt phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Trường học an toàn”, “Trường học hạnh phúc”, Phong trào “Giảm thiểu rác thải nhựa và bảo vệ môi trường”....
- Tiếp tục hoàn thiện Thư viện thân thiện và duy trì tốt hoạt động của thư viện, phát triển văn hóa đọc các lớp trong nhà trường.
- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật của trường, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu. Phân công GV kèm riêng các học sinh nhận thức chậm, khó khăn khi hoàn thành kiến thức kỹ năng môn học.
- Tổ chức tốt một số hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.
- Phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi: 100%

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục ở các khối lớp

Năm học 2025-2026 căn cứ Khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, trường tiểu học Dư Hàng Kênh ban hành kế hoạch dạy học các khối lớp với thời lượng 32 tiết/tuần cho các môn học sau: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội (lớp 1,2,3); Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật);

Giáo dục thể chất; Hoạt động trải nghiệm; Tin học và Công nghệ(khối lớp 3,4,5), Khoa học, Lịch sử- Địa lí (lớp 4,5),Tiếng Anh tự chọn, tiết ôn tập và các tiết học bổ trợ Tiếng Việt và Toán,...
(Phụ lục 1.1 đính kèm)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	TG thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Truyền thống nhà trường	- Tổ chức lễ khai giảng năm học 2025 - 2026.	- Toàn trường	5/9/2025	BGH, TPT	- GVCN, các đoàn thể trong nhà trường
Tháng 10	Chăm ngoan học giỏi	- Tổ chức Đại hội Chi đội, Đại hội Liên đội	- HS khối 4,5	-Theo lịch của Đoàn phường	BGH, TPT	- GVCN, các đoàn thể trong nhà trường
		- Tổ chức CD cấp trường “Vui trung thu - Trao yêu thương - Nhận hạnh phúc”	- Toàn trường	03/10/2025	BGH, TPT	- GV toàn trường
Tháng 11		Tuyên truyền, giáo dục pháp luật: Thực hiện tốt luật giao thông đường bộ, PCCC&CNCH;	- Toàn trường	03/11/2025	CA phường Lê Chân	
	Tôn sư trọng đạo	- Giao lưu văn nghệ nhân ngày 20/11	- Toàn trường	20/11/2025	BGH, TPT	- BGH + GV toàn trường
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	- Tuyên truyền thực hiện phân loại rác thải tại nguồn	- Toàn trường	01/12/2025	Cán bộ Cty Môi trường đô thị	- BGH + GV toàn trường
		- Phát động tham gia các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” - Tổ chức cho HS tìm hiểu truyền thống về lực lượng quân đội NDVN		- Từ 1/12/ - 31/12/2025 19/12/2025	BGH, TPT	- BGH + GVCN

		qua giao lưu với các bác cựu chiến binh. - Tổ chức Lễ hội Noel (<i>Sleigh bells ring</i>) + Festival tiếng Anh.		24/12/2025	BGH, TPT	- BGH + GVCN
Tháng 1+2	Mừng Đảng – Mừng Xuân	- Tổ chức cho HS tham gia các hoạt động trải nghiệm “Tết yêu thương”	- Toàn trường	06/01/2026	BGH, TPT	- GVCN, các đoàn thể trong nhà trường
Tháng 3	Tiến bước lên Đoàn	- Kết nạp Đội viên khối 3. - Chuẩn bị và tham gia Hội thi Sơn ca cấp Quận và cấp Thành phố	- HS khối 3 - HS toàn trường	06/3/2026 - Theo lịch của Đoàn phường	BGH, TPT BGH, TPT	- BGH + GVCN - BGH + GVCN
Tháng 4	Hòa Bình – Hữu Nghị	- Tổ chức ngày hội đọc sách	- HS toàn trường	10/4/2026	BGH, TPT	- GVCN, các đoàn thể trong NT
Tháng 5	Đội TNTP và Bác Hồ của chúng em	- Tổ chức chương trình “Ngày hội công nhận chuyên hiệu rèn luyện đội viên” - Tổ chức “Liên hoan CNBH”	- HS khối 5 - HS toàn trường	15/5/2026 22/5/2026	BGH, TPT BGH, TPT	- BGH + GVCN - GVCN, các đoàn thể trong nhà trường

2. 2 Tổ chức các hoạt động cho học sinh trong thời gian bán trú tại trường:

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/ quy mô	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
	Quản lý ngoài giờ	GV tổ chức quản lý học sinh đầu giờ, cuối giờ học chính khóa	HS khối 1, 2, 3,4,5	Đầu giờ, cuối giờ học chính khóa từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần	Phòng học các lớp	Theo đơn tự nguyện đăng ký tham gia của PHHS
1	Tổ chức các CLB (Tiếng Anh, Kĩ	- Học tập	Học sinh có nhu cầu	Chiều thứ Sáu(Khối	Các phòng	Theo đơn tự nguyện

	năng sống, Toán tư duy, Kỹ năng CDS, GD STEM)		đăng ký tự nguyện)	1,3,4,5); Chiều thứ 2,3 (khối 2 luân phiên các lớp)	học	đăng ký tham gia của PHHS
2	Tổ chức ăn, nghỉ bán trú	- Ăn trưa,	Học sinh toàn trường(đối với học sinh ăn bán trú)	10h 15 phút 11h 15 phút	Lớp học	
		- Nghỉ trưa		11h 20 phút 13h 10 phút	Lớp học	
3	Vui chơi trong khuôn viên nhà trường	Vui chơi		13h 20 phút – 13h 30	Hành lang lớp học, sân trường	

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025- 2026.

Thực hiện Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

- Ngày tựu trường: Thứ Sáu, ngày 29/8/2025. Riêng đối với lớp 1 tựu trường vào thứ Hai, ngày 25/8/2025
- Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2025.
- Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến trước ngày 19/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến trước ngày 23/5/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Ngày kết thúc năm học: trước ngày 31/5/2026.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

*** Dự kiến một số ngày nghỉ trong năm học 2025-2026:**

- Hội nghị CB-VC- NLĐ: Thứ Sáu, ngày 10/10/2025
- Kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam : Thứ Năm, ngày 20/11/2025
- Nghỉ Tết Dương lịch: Thứ Năm, ngày 01/01/2026
- Nghỉ Tết Nguyên đán: Dự kiến từ ngày 14/02/2026 đến hết 22/02/2026.
- Nghỉ ngày Giỗ tổ Hùng Vương: 27/4/2026.
- Nghỉ ngày giải phóng miền Nam và ngày Quốc tế Lao động (30/4 và 01/5/2026): Thứ Năm, thứ Sáu.

*** Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần, tháng.**

a) Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/ tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục theo tuần trong năm học của các khối lớp 1,2,3,4,5

(Phụ lục 1.4 đính kèm)

b) Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1,2,3,4,5

(Phụ lục 2 đính kèm)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

Thực hiện tốt việc rà soát, sắp xếp, bố trí phòng học, thực hiện dạy 2 buổi/ngày với học sinh toàn trường. Hạ tầng công nghệ thông tin của nhà trường đầy đủ: 100% các phòng học được trang bị hệ thống máy chiếu, ti vi,...đảm bảo cho giáo viên ứng dụng CNTT vào trong quá trình giảng dạy, bồi dưỡng thường xuyên, đáp ứng yêu cầu đổi mới của chương trình GDPT mới.

Thống kê hiện trạng trang thiết bị dạy học hiện có; mua sắm bổ sung các trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu của Chương trình GD phổ thông 2018. Khai thác, sử dụng trang thiết bị hiện có; bổ sung các phần mềm dạy học, tài liệu tham khảo. Quan tâm chỉ đạo giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học đang có, nhiều giáo viên làm thêm đồ dùng dạy học tự làm để phục vụ cho hoạt động giảng dạy.

Xây dựng thư viện lớp học phong phú, từng bước xây dựng thư viện hiện đại, thư viện điện tử với nguồn học liệu phong phú; định hướng tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, Xây dựng thư viện trở thành nơi kết nối, lan toả các hoạt động dạy học, là nơi khởi đầu của hoạt động khuyến khích tự học và mở rộng không gian, thời gian tổ chức lớp học của nhà trường.

Tổ nhóm chuyên môn thực hiện việc lựa chọn các tài liệu hỗ trợ dạy học phù hợp với đặc điểm, trình độ học sinh và đáp ứng các chương trình, đề án đang triển khai tại thành phố; phối hợp với các Nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn để đảm bảo cung cấp đủ sách giáo khoa và tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Xây dựng kế hoạch, mua sắm thiết bị, máy tính; tổ chức rà soát để đảm bảo 100% học sinh lớp 2,3,4,5 được học môn Tin học hoặc GD kĩ năng công dân số.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; nâng chuẩn giáo viên nhằm đạt chuẩn theo quy định mới; Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ, đặc biệt là đội ngũ giáo viên trẻ, giáo viên chuyển đổi; phối hợp xây dựng và triển khai các nội dung, chương trình bồi dưỡng hè và năm học theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo và yêu cầu của Sở giáo dục thành phố.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác rà soát, bố trí sử dụng đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình, sách giáo khoa theo CT GDPT 2018, đảm bảo đủ giáo viên thực hiện CT GDPT 2018 đối với các khối lớp.

100% GVCN có trình độ đào tạo Đại học trở lên. Đội ngũ CBQL giáo dục, GV tham gia bồi dưỡng đúng quy định.

Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ CBQL, GV trong thực hiện CT GDPT 2018, trong đổi mới công tác quản lý, đổi mới phương pháp dạy học. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý. Đổi mới công tác quản trị nhà trường. Tăng cường công tác kiểm định chất lượng giáo dục gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, tạo môi trường học tập chất lượng, an toàn, văn hóa cho các em học sinh. Tăng cường kiểm tra, giám sát để đảm bảo hoạt động giáo dục nói chung và việc thực hiện Chương trình GDPT 2018 trên địa bàn đảm bảo đúng quy định và định hướng

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Xây dựng kế hoạch cụ thể về hình thức, quy chế sinh hoạt chuyên môn, trọng tâm theo hướng dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Quan tâm chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn triển khai đổi mới sinh hoạt chuyên môn, kết hợp sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học với các hình thức khác như nghiên cứu nêu sáng kiến trong dạy học, bàn cách dạy chuyên đề khó, nghiên cứu học tập các văn bản hướng dẫn chuyên môn, ...Họp tổ, trao đổi chuyên môn, hỗ trợ xây dựng kế hoạch bài dạy, chia sẻ cách khai thác, sử dụng hiệu quả sách giáo khoa. Chỉ đạo các tổ chuyên môn tập trung công tác bồi dưỡng đội ngũ; tổ chức hội thảo chuyên đề, hội giảng các môn học để tạo điều kiện cho giáo viên kết nối, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy.

Đăng kí chuyên đề chuyên môn cấp quận, tổ chức sinh hoạt chuyên môn cấp trường 01 lần/tháng, sinh hoạt chuyên môn tổ 1-2 lần/tháng.

4. Tổ chức thực hiện dạy học 2 buổi/ngày:

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với học sinh toàn trường, đảm bảo mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết học 35 phút. Đối với những lớp đăng kí học CLB TANN, Kỹ năng sống, Toán tư duy; GD Stem, Tin học và kỹ năng công dân số sẽ học vào buổi thứ 10 trong tuần.

- Đảm bảo thực hiện đúng chương trình giáo dục Tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong các giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

- Các hoạt động giáo dục trong các giờ chính khóa được tiến hành thông qua dạy học các môn học bắt buộc và tự chọn trong chương trình giáo dục do Bộ GD ban hành.

- Các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa bao gồm các hoạt động về khoa học, văn học, thể dục thể thao, an toàn giao thông, phòng tránh các tai nạn thương tích, các tệ nạn xã hội, giáo dục kỹ năng sống... được tổ chức để học sinh trải nghiệm thông qua các hoạt động vui chơi, tham quan, giao lưu văn hóa, giáo dục môi trường, hoạt động từ thiện và các hoạt động xã hội khác phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực.

- Đảm bảo các điều kiện về cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; cơ sở vật chất trang thiết bị, môi trường học tập, sinh hoạt để tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục nhằm phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục.

5. Thực hiện chương trình:

Chỉ đạo thực hiện CTGDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp theo đúng các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT và Sở GDĐT đã ban hành, cụ thể:

- Năm học 2024-2025 trường có 29 lớp với sĩ số trung bình khoảng 38 học sinh/lớp. Đảm bảo tỷ lệ 01 phòng học/lớp; trang bị đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 100% học sinh được học 2 buổi/ngày, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, CMHS và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều. Thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú linh hoạt, bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ

trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn (Tiếng Anh; Tin học) và tham gia các hoạt động giáo dục, các câu lạc bộ sở thích phù hợp với lứa tuổi của các em (Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài, Toán tư duy, kỹ năng sống, kỹ năng công dân số, GD stem...) nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày; việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính khóa trong ngày đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

6. Tổ chức và nâng cao dạy học Ngoại ngữ, Tin học

a. Dạy học Ngoại ngữ:

**** Dạy học Tiếng Anh theo Chương trình cấp Tiểu học:***

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 (2 tiết/tuần) đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH trên cơ sở tự nguyện tham gia học của học sinh, đảm bảo chất lượng đạt chuẩn của đội ngũ tham gia giảng dạy; thực hiện kiểm tra đánh giá theo quy định; đảm bảo tính chất làm quen của chương trình; tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho học sinh.

- Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh bắt buộc cho học sinh lớp 3, 4, 5 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tiếng Anh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Sách giáo khoa và tài liệu tham khảo thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, cụ thể: lựa chọn sách giáo khoa theo danh mục sách giáo khoa đã được Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành.

- Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định; chú trọng thực hiện đánh giá thường xuyên; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích giáo viên sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kì I.

- Tăng cường cơ sở vật chất phục vụ dạy, học ngoại ngữ đảm bảo điều kiện tối thiểu theo quy định. Nếu có điều kiện, có thể tăng cường cơ sở vật chất hiện đại, đảm bảo sự phù hợp và tính ứng dụng. Khuyến khích thực hiện xã hội hóa trong dạy học tiếng Anh để tăng cường thời lượng học tiếng Anh; học tiếng Anh qua môn Toán, môn Khoa học, truyện đọc tiếng Anh và các hoạt động trải nghiệm;

tạo các sân chơi, giao lưu tiếng Anh; phát động phong trào giáo viên các môn học khác cũng tham gia cùng học tiếng Anh với học sinh.

b. Tổ chức dạy học môn Tin học

Tổ chức dạy môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3,4,5 bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018; triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Tin học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Thực hiện các giải pháp linh hoạt, phù hợp để tổ chức các hoạt động giáo dục Tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1,2 để thực hiện hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

Tổ chức tập huấn, xây dựng kế hoạch triển khai giáo dục kỹ năng công dân số theo Chương trình GDPT 2018.

7. Thực hiện nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Nội dung giáo dục địa phương là một bộ phận không thể tách rời trong thực hiện CTGDPT 2018, bám sát chương trình môn học và hoạt động trải nghiệm. Căn cứ khung chương trình giáo dục địa phương cấp tiểu học thành phố Hải Phòng, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương lớp 1,2,3 linh hoạt, mềm dẻo, phù hợp điều kiện kinh tế xã hội của địa phương, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

Tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí. Ngoài ra, chương trình GD địa phương sẽ được tích hợp liên môn, dạy lồng ghép linh hoạt vào các tiết học trong chương trình GD.

Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, phương thức, không gian, thời gian hoạt động phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực tế và nội dung giáo dục của các môn học; kết hợp học tập trên lớp với tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành, tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khóa, thực hiện dự án, hoạt động phục vụ cộng đồng, hoạt động tình nguyện, ... nhằm gắn lý luận với thực tiễn, tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về thời sự, văn hóa, lịch sử, kinh tế - xã hội, ... địa phương cho học sinh.

8. Triển khai giáo dục Stem

Chủ động phương án tổ chức thực hiện giáo dục STEM ở các khối lớp theo yêu cầu trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đảm bảo phù hợp với tình

hình thực tế và khả năng đáp ứng của nhà trường. Tổ chức các CLB giáo dục Stem trong các khối 3,4,5 theo tinh thần đăng kí tự nguyện của PH và học sinh.

9. Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

a, Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá; phát triển kho học liệu số, học liệu mở; triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân cấp tiểu học nói riêng và trong toàn ngành nói chung

b) Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) đổi mới công tác quản lý giáo dục

Triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT13, bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số, đáp ứng yêu cầu nhân lực trong thời đại Cách mạng công nghiệp 4.0

Triển khai Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ tư vấn, cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính sách góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường.

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số trong dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, bước đầu tiếp cận giáo dục kỹ năng công dân số bằng hình thức các câu lạc bộ.

Ban hành Quy chế sử dụng và quản lý Học bạ số tại nhà trường theo đúng quy định.

10. Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh.

a, Đổi mới phương pháp dạy học

Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; đẩy mạnh giáo dục STEM và STEAM trong nhà trường tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức vào

thực tế cuộc sống hàng ngày. Tiếp tục triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường và cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

b, Kiểm tra, đánh giá

Thực hiện đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định; tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

11. Công tác Đội và phong trào thiếu nhi.

Tổ chức các chuyên đề Đoàn Đội thiết thực theo hướng dẫn của Thành Đoàn và bám sát chủ đề công tác năm học. Đẩy mạnh các phong trào học tập và rèn luyện cho đội viên, thiếu niên, nhi đồng và thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu đã đề ra trong kế hoạch năm học. Chú trọng công tác giáo dục truyền thống, chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho học sinh với các nội dung, hình thức phong phú gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ điểm của từng tháng với đa dạng hình thức và linh hoạt. Mỗi tháng tổ chức 1 buổi trải nghiệm theo chủ điểm của tháng như “Tìm hiểu về truyền thống nhà trường”, Uống nước nhớ nguồn”...

12. Công tác y tế trường học

Thực hiện công tác y tế trường học theo quy định tại Thông tư liên tịch 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 về công tác y tế trường học trong các cơ sở giáo dục.

Tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho học sinh toàn trường.

Thực hiện mô hình bữa ăn học đường cho HS bán trú có nhu cầu ăn trưa tại trường, đảm bảo VSATTP, dinh dưỡng hợp lý kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho học sinh; nâng cao nhận thức, bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho học sinh về chăm sóc sức khỏe bản thân; giáo dục lối sống lành mạnh, khoa học.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVCL, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.
- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;
- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng chuyên môn.
- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo trực tiếp các tổ khối thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối, kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 9 buổi/ tuần. Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Dự thảo Điều lệ trường tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học các môn học, đổi mới phương pháp dạy học ở các khối lớp.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

3. Đối với tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định. Tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình giáo dục.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổng hợp báo cáo chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

4. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.
- Thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế chuyên môn.
- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.
- Kết hợp với nhà trường, Liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường. Tham gia công tác phổ cập giáo dục Tiểu học ở địa phương.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.
- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác để mang lại hiệu quả tốt nhất cho chất lượng giáo dục của nhà trường.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với Phó hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan đề chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).
- Thành lập các ban của Liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

6. Đối với nhân viên Thư viện, Thiết bị

- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.
- Khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách, phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.
- Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch Tổ chức Ngày hội đọc sách để đảm hiệu quả hoạt động.

7. Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.
- Kiểm tra sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học. Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 4 năm 2026.
- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch tháng
- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

8. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;

- Sơ kết từng học kỳ;
- Tổng kết chuyên môn;
- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.
- Thực hiện đúng tiến độ và quy định về cập nhật CSDL ngành Giáo dục.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục của Trường Tiểu học Dư Hàng Kênh năm học 2025- 2026. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vấn đề gì vướng mắc báo cáo với BGH để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH;
- CBGVNV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Quang Đồng